

Số: 14 /2015/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về phối hợp tiếp công dân
và xử lý khiếu nại, tố cáo của công dân**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Tố cáo ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 76/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tố cáo;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Thông tư số 06/2014/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 750/TT-VPUBND ngày 24 tháng 6 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về phối hợp tiếp công dân và xử lý khiếu nại, tố cáo của công dân.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2485/2003/QĐ-UB ngày 16 tháng 9 năm 2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre, về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tiếp dân thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Thanh tra Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ; /
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT-UBND tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMT Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Báo Đồng Khởi, Đài PTTH tỉnh;
- Chánh, các Phó CVPUBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin điện tử;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Văn Trọng

QUY CHẾ

**Phối hợp tiếp công dân
và xử lý khiếu nại, tố cáo của công dân**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 14 /2015/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp tổ chức tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh Bến Tre; việc tiếp công dân định kỳ và đột xuất của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre; việc phối hợp xử lý khiếu nại, tố cáo đồng người, vượt cấp; phương pháp xử lý đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đồng người sau khi tiếp xúc.

2. Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác tiếp công dân phải gắn với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; bảo đảm tính thống nhất, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết; đề cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức.

2. Tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi để công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; giữ bí mật và bảo đảm an toàn cho người tố cáo; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị tố cáo.

3. Kiên trì vận động, giáo dục và thuyết phục công dân chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp tiếp công dân thường xuyên, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh.

2. Phối hợp phục vụ lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp công dân định kỳ và đột xuất.

3. Phối hợp xử lý trường hợp khiếu nại, tố cáo đồng người, vượt cấp tại các cơ quan của tỉnh trên địa bàn thành phố Bến Tre và công dân Bến Tre khiếu nại, tố cáo đồng người, vượt cấp tại các cơ quan Trung ương.

4. Phối hợp xử lý đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đồng người, vượt cấp sau khi tiếp xúc.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh

1. Ban Tiếp công dân tỉnh có trách nhiệm phối hợp với cán bộ, công chức Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh được phân công nhiệm vụ tiếp công dân tổ chức thực hiện có hiệu quả việc tiếp công dân, tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Luật Tiếp công dân; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.

2. Trình tự, thủ tục tiếp công dân thường xuyên được thực hiện theo quy định tại Điều 25 Luật Tiếp công dân và Thông tư số 06/2014/TT-TTCTP ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân; trình tự, thủ tục phân loại, xử lý đơn được thực hiện theo quy định tại Điều 26, 27, 28 của Luật Tiếp công dân và Thông tư số 07/2014/TT-TTCTP ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ tiếp công dân quy định tại khoản 1 Điều này, ngoài việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, còn phải chủ động phối hợp thực hiện có hiệu quả các công việc sau:

a) Kịp thời nắm bắt thông tin liên quan đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, báo cáo những vấn đề cấp thiết của công dân khi có yêu cầu gặp lãnh đạo tỉnh để lãnh đạo tiếp hoặc bố trí người có thẩm quyền tiếp công dân khi cần thiết.

b) Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và các điều kiện cần thiết để phục vụ lãnh đạo tỉnh tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất.

c) Phối hợp với Ban Tiếp công dân Trung ương, Ban Tiếp công dân cấp huyện và các cơ quan khác có liên quan trong công tác chuyên môn nhằm phục tốt việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

4. Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm cung cấp thông tin có liên quan đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để cán bộ, công chức tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh hoàn thành nhiệm vụ.

5. Công an tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo lực lượng đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh theo quy định của pháp luật và các phương án, kế hoạch đã được phê duyệt.

Điều 5. Trách nhiệm tiếp công dân của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp công dân định kỳ vào ngày 20 hàng tháng và được thông báo bằng văn bản niêm yết tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh, nếu trùng vào ngày nghỉ thì được tổ chức vào ngày làm việc trước đó.

Trường hợp đột xuất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp tiếp công dân hoặc cử người có thẩm quyền tiếp công dân theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Tiếp công dân.

2. Thành phần tham gia tiếp công dân với lãnh đạo tỉnh gồm đại diện lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và đại diện lãnh đạo Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan; khi cần thiết Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có liên quan được mời tham gia tiếp công dân cùng với lãnh đạo tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi tiếp công dân

1. Thực hiện việc tiếp công dân để lắng nghe, giải quyết và chỉ đạo giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, lĩnh vực, ngành mình quản lý.

2. Vụ việc nào có kết quả giải quyết hoặc có thể trả lời ngay thì công khai cho công dân rõ và ban hành văn bản gửi đến công dân sau 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp xúc.

3. Vụ việc chưa có kết quả thì kịp thời chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra đề xuất giải quyết và trả lời kết quả bằng văn bản đúng thời hạn quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm phối hợp phục vụ lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp công dân

1. Đối với Ban Tiếp công dân tỉnh:

a) Ít nhất 03 ngày làm việc trước khi lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp công dân, Ban Tiếp công dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, báo cáo tổng hợp các vụ việc cần tiếp dân kèm Giấy mời gửi đến đại biểu tham gia tiếp dân nghiên cứu trước để có ý kiến giải quyết tại buổi tiếp công dân.

b) Các vụ việc cần tiếp dân do Ban Tiếp công dân phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp báo cáo lãnh đạo tỉnh để cho ý kiến về lịch tiếp đối với từng vụ việc cụ thể.

c) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp công dân, người chủ trì tiếp công dân có trách nhiệm thông báo kết quả tiếp công dân đến các cơ quan và cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện.

Thông báo kết quả tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh do Ban Tiếp công dân tỉnh dự thảo và phải thông qua người chủ trì tiếp công dân cho ý kiến trước khi trình Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành.

2. Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có liên quan chịu trách nhiệm báo cáo nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ và đột xuất.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo lực lượng đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn để lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp công dân theo các phương án đã được phê duyệt.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm thực hiện nghiêm các kết luận chỉ đạo sau tiếp công dân của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo kết quả thực hiện trong thời gian quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc phối hợp xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo về một nội dung

1. Đối với các cơ quan của tỉnh trên địa bàn thành phố Bến Tre:

a) Khi phát sinh khiếu nại, tố cáo đồng người, tuần hành gây mất an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Bến Tre thì Công an tỉnh phải chủ động nắm bắt tình hình và xử lý tình huống theo các phương án đã được phê duyệt.

b) Trường hợp công dân tập trung ở những nơi công cộng và có hành vi gây mất an ninh, trật tự thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre chủ trì chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể động viên, giáo dục và thuyết phục công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật.

c) Trường hợp công dân tập trung tại các cơ quan thì Thủ trưởng cơ quan chủ trì hoặc cử người có trách nhiệm chủ trì tiếp công dân theo quy định và thụ lý giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Nếu khiếu nại không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn công dân gửi đơn đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Nếu tố cáo không thuộc thẩm quyền thì tiếp nhận đơn và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

d) Trường hợp khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp hoặc cử người có trách nhiệm gặp gỡ đại diện người khiếu nại, tố cáo để nghe trình bày nội dung và chỉ đạo giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp đoàn khiếu nại, tố cáo đồng người đến các cơ quan Trung ương (Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ...) thì khi cần thiết lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì hoặc ủy quyền Thanh tra tỉnh phối hợp Ban Tiếp công dân tỉnh, Công an tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện nơi phát sinh khiếu nại, tố cáo đồng người có mặt tại nơi công dân tụ tập và phối hợp với các cơ quan Trung ương có liên quan để tiếp xúc, xử lý theo quy định của pháp luật. Nếu vụ việc thuộc thẩm quyền của địa phương thì chỉ đạo giải quyết trong thời hạn quy định, nếu vụ việc đã giải quyết xong và đúng chính sách pháp luật thì giải thích rõ để công dân đồng tình và nghiêm túc chấp hành; đồng thời bàn biện pháp đưa công dân về địa phương.

3. Giám đốc Công an tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Công an cấp huyện và lực lượng chuyên môn theo dõi, nắm bắt tình hình và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý kịp thời khiếu nại, tố cáo đồng người; phối hợp với Thanh tra tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh, các địa phương có liên quan vận động, giáo dục, thuyết phục công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt kế hoạch, phương án đảm bảo an ninh trật tự.

4. Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động nắm bắt tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân, phối hợp với các cơ quan có liên quan xử lý kịp thời không để bị động trong mọi tình huống. Đồng thời chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình hình phức tạp do yếu tố chủ quan dẫn đến khiếu nại, tố cáo đồng người, vượt cấp.

5. Ban Tiếp công dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các đoàn thể tỉnh và các cơ quan có liên quan động viên, giáo dục và thuyết phục công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 9. Phương pháp xử lý đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đồng người sau khi tiếp xúc

1. Đối với những vụ việc đã có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng, Phó Thủ tướng Chính phủ hoặc kết luận giải quyết của Bộ, ngành Trung ương, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thì cơ quan chủ trì tiếp công dân yêu cầu cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện.

2. Ban Tiếp công dân tỉnh phối hợp Thanh tra tỉnh báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ngành hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát lại các vụ việc còn tồn đọng thuộc thẩm quyền và có kế hoạch tập trung giải quyết dứt điểm theo quy định của pháp luật.

3. Qua tiếp xúc, nếu nội dung khiếu nại, tố cáo phát sinh tình tiết mới có cơ sở thì Ban Tiếp công dân tỉnh tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết.

4. Đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đã giải quyết đúng chính sách, pháp luật thì các cơ quan chức năng phải kiên trì giải thích, động viên, giáo dục, thuyết phục người khiếu nại, tố cáo chấp hành và chấm dứt khiếu nại, tố cáo; đồng thời kiên quyết xử lý trường hợp người khiếu nại, tố cáo cố tình không chấp hành, lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để xuyên tạc, vu khống cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, gây rối trật tự công cộng và công bố rõ nội dung vụ việc trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Đối với những vụ việc chưa được xem xét giải quyết theo trình tự, thủ tục quy định thì giải thích hoặc có văn bản hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo liên hệ cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy định. Cơ quan có trách nhiệm giải quyết phải thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả giải quyết.

6. Đối với những vụ việc phức tạp cần xin ý kiến các cơ quan Trung ương thì Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan khác có liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị giải quyết.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Chế độ giao ban báo cáo, quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân

1. Định kỳ hàng quý, Ban Tiếp công dân tỉnh chủ trì họp giao ban tình hình công tác tiếp công dân, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với đại diện các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đại diện Ủy ban nhân dân và Ban Tiếp công dân cấp huyện, cơ quan Công an và các cơ quan khác có liên quan nhằm đánh giá tình hình công tác tiếp công dân trong kỳ và đề ra phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hội nghị tổng kết công tác tiếp công dân hàng năm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì và chỉ đạo triển khai nhiệm vụ cho năm sau.

2. Ban Tiếp công dân tỉnh phối hợp với Thanh tra tỉnh tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh, báo cáo định kỳ và đột xuất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kết quả thực hiện Quy chế.

Điều 11. Trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện đạt hiệu quả nội dung Quy chế này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình có trách nhiệm ban hành Quy chế phối hợp tiếp công dân theo quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương đảm bảo triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có những điểm không phù hợp, đề nghị phản ánh về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cao Văn Trọng